



VAI TRÒ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CẤP XÃ TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở TỈNH NINH BÌNH – THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM

Nguyễn Thị Hoa Nhài¹, Phạm Văn Khoản¹

Ngày nhận bài: 21/5/2024

Ngày chấp nhận đăng: 20/6/2024

Tóm tắt: Xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; trong đó, cấp ủy đảng, chính quyền đóng vai trò chỉ đạo, điều hành quá trình xây dựng quy hoạch, đề án, kế hoạch và tổ chức thực hiện; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vận động mọi tầng lớp nhân dân phát huy vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới. Bằng phương pháp phân tích, tổng hợp, phỏng vấn sâu và điều tra xã hội học, nhóm tác giả đã trình bày một cách hệ thống thực trạng thể hiện vai trò của hệ thống chính trị cấp xã ở tỉnh Ninh Bình trong xây dựng nông thôn mới, rút ra một số bài học kinh nghiệm nhằm ngày càng phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở, qua đó góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Hệ thống chính trị, cấp xã, xây dựng nông thôn mới

THE ROLE OF THE COMMUNE-LEVEL POLITICAL SYSTEM IN CONSTRUCTING NEW RURAL RULES IN NINH BINH - CURRENT SITUATION AND SOME EXPERIENCE

Abstract: Building new rural areas is the task of both the political system and the entire society; in which, party committees and authorities play a role in directing and administering the process of developing planning, schemes, plans and organizing implementation; The Fatherland Front and socio-political organizations mobilize all classes of people to promote their active role in building new rural areas. Using the methods of analysis, synthesis, in-depth interviews and sociological investigation, the authors have systematically presented the current situation showing the role of the commune-level political system in Ninh Binh province in building new rural areas, and drawn a number of lessons learned to increasingly promote the role of party committees, authorities, the Vietnam Fatherland Front and grassroots people's organizations; thereby contributing to realizing the goal of socio-economic development, improving the material and spiritual life of rural people in the province in the current period.

Keywords: Political system, commune level, building new rural areas

1. Đặt vấn đề

Vấn đề về nông nghiệp, nông dân, nông thôn được Đảng ta xác định là nội dung chiến lược trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay. Nhiệm vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới (XDNTM), cải thiện đời sống người nông dân về vật chất, tinh thần là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đảng, Nhà nước, là sự

¹ Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình.



ng nghiệp của toàn dân. Từ năm 2011 đến nay, XDNTM luôn luôn được Đảng và Nhà nước xác định là chương trình mục tiêu quốc gia xuyên suốt qua các giai đoạn và cụ thể hoá qua các Bộ tiêu chí Quốc gia NTM của Thủ tướng Chính phủ.

Qua thực tế XDNTM, NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu ở các địa phương, có thể thấy hệ thống chính trị (HTCT) các cấp, nhất là HTCT cấp xã có vai trò đặc biệt quan trọng trong lãnh đạo, điều hành, vận động Nhân dân tổ chức XDNTM, NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu (gọi chung là XDNTM). Địa phương nào phát huy được vai trò, thực hiện tốt chức năng của HTCT cấp xã trong XDNTM thì địa phương đó nhanh chóng đạt được các mục tiêu và mang lại hiệu quả, đảm bảo tính bền vững. Ngược lại, nơi nào vai trò của HTCT cấp xã không được chú trọng và phát huy tốt, nơi đó các mục tiêu và hiệu quả của việc thực hiện chương trình XDNTM không cao, còn nhiều bất cập.

Ninh Bình đang là một trong 20 tỉnh dẫn đầu cả nước trong XDNTM. Tính đến tháng 12/2023, toàn tỉnh có 8/8 huyện, thành phố đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; huyện Yên Khánh đang hoàn thiện hồ sơ thẩm định xét công nhận huyện đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2023; 119/119 xã đạt chuẩn NTM; 50/119 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 18/119 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; 542/1.355 thôn, xóm, bản đạt chuẩn khu dân cư NTM kiểu mẫu; 181 sản phẩm OCOP hạng 3 sao và 4 sao[4]. Tuy nhiên, việc đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu đã khó, việc duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM còn khó hơn.

Nghị quyết số 08 - NQ/TU ngày 08/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 xác định mục tiêu đến năm 2024, tỉnh hoàn thành nhiệm vụ XDNTM; đến năm 2025 có 25% số huyện đạt chuẩn NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu; 50% số xã đạt chuẩn NTM cao; 20% số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Đến năm 2030, phần đầu 100% các huyện, thành phố đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ XDNTM nâng cao; có từ 02 huyện trở lên đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; phát triển kinh tế nông thôn bền vững gắn với nâng cao chất lượng sống cho dân cư nông thôn và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống[1]. Do đó, để đạt được mục tiêu trên, đòi hỏi cần phải nâng cao hơn nữa vai trò của các thành viên trong HTCT các cấp, nhất là HTCT cấp xã. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung nghiên cứu thực trạng thực hiện vai trò của HTCT cấp xã ở tỉnh Ninh Bình trong XDNTM, NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu cũng là một cách tiếp cận góp phần làm rõ hơn vai trò, chức năng và mối quan hệ giữa các tổ chức của HTCT cấp xã trong thời gian tới.

2. Nội dung

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. Khái niệm nông thôn mới

Nông thôn mới là nông thôn mà trong đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần của người dân không ngừng được nâng cao, giảm dần sự cách biệt giữa nông thôn và thành thị. Nông dân được đào tạo, tiếp thu các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến, đóng vai trò làm chủ NTM.

Nông thôn mới có kinh tế phát triển toàn diện, bền vững, cơ sở hạ tầng được xây dựng đồng bộ, hiện đại, phát triển theo quy hoạch, gắn kết hợp lý giữa nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ và đô thị. Nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hoá dân tộc, môi trường sinh thái được bảo vệ. Sức mạnh của HTCT được nâng cao, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội.

2.1.2. Xây dựng nông thôn mới

Xây dựng NTM là cuộc cách mạng và cuộc vận động lớn để cộng đồng dân cư ở nông thôn đồng lòng xây dựng thôn, xã, gia đình khang trang, sạch đẹp, phát triển sản xuất toàn diện (nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ), có nếp sống văn hoá, môi trường và an ninh nông thôn được đảm bảo, thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được nâng cao.

Xây dựng NTM là xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại ở nông thôn; xây dựng cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; xây dựng giai cấp nông dân, củng cố liên minh công nhân - nông dân - trí thức vững mạnh; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của dân cư nông thôn, hài hoà giữa các vùng, tạo sự chuyển biến nhanh hơn ở các vùng còn

nhiều khó khăn; nông dân được đào tạo có trình độ sản xuất ngang bằng với các nước tiên tiến trong khu vực và đủ bản lĩnh chính trị, đóng vai trò làm chủ NTM.

2.1.3. Hệ thống chính trị cấp xã ở nông thôn

Hệ thống chính trị cấp xã ở nông thôn là tổng thể gồm: Đảng bộ cơ sở, chính quyền địa phương xã (gồm HĐND và UBND xã), Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (gồm Đoàn Thanh niên xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, Hội Nông dân xã, Hội Cựu chiến binh xã) hoạt động trên địa bàn xã trong một cơ chế nhất định nhằm thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân ở cấp cơ sở thuộc khu vực nông thôn.

2.1.4. Vai trò của hệ thống chính trị cấp xã trong xây dựng nông thôn mới

Hệ thống chính trị cấp xã ở nông thôn có vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức và vận động Nhân dân ở cơ sở thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong XDNTM, HTCT cấp xã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao phó trong việc lãnh đạo, tuyên truyền, vận động Nhân dân tổ chức triển khai các tiêu chí NTM tại xã theo Bộ tiêu chí quốc gia về NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu trong từng giai đoạn.

2.2. Thực trạng vai trò của hệ thống chính trị cấp xã ở tỉnh Ninh Bình trong xây dựng nông thôn mới

2.2.1. Kết quả đạt được

Những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân (HĐND), Uỷ ban nhân dân (UBND) tỉnh, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong HTCT cấp xã ở Ninh Bình đều được củng cố một bước, chất lượng hoạt động mọi mặt được nâng lên, góp phần tích cực vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, trong đó có nhiệm vụ XDNTM. Để lãnh đạo, điều hành XDNTM một cách tập trung, hiệu quả, các cấp ủy xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc, củng cố sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ cấp ủy, chính quyền cơ sở, tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên... Đặc biệt, các Đảng bộ xã trên địa bàn tỉnh đã nhanh chóng chỉ đạo thực hiện việc thành lập và kiện toàn các Ban chỉ đạo, Ban quản lý XDNTM xã, Ban phát triển thôn thực hiện chương trình mục tiêu XDNTM ở các xã, thôn. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy các xã, ngay sau khi thành lập, các tổ chức này đã tiến hành họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên, khẩn trương triển khai thực hiện các kế hoạch, nội dung phần việc phải làm. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở vào cuộc vận động, tuyên truyền Nhân dân hưởng ứng thực hiện phong trào thi đua phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương trọng tâm là phong trào “Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới”. Kết quả cụ thể như sau:

2.2.1.1. Vai trò của Đảng bộ cấp xã

Trong XDNTM, với vai trò là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính ở cơ sở, Đảng bộ các xã tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào cơ sở; tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện có hiệu quả các quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng HTCT vững mạnh về mọi mặt; phát huy dân chủ ở cơ sở, thực hiện đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo; chỉ đạo các tổ chức trong HTCT làm tốt tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, huyện đề ra. Đảng bộ cấp xã ở tỉnh Ninh Bình đã tham gia trực tiếp vào Chương trình xây XDNTM (ban hành nghị quyết chuyên đề; thành lập Ban chỉ đạo cấp xã); đồng thời lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở thực hiện có kết quả các tiêu chí về XDNTM ở địa phương; lãnh đạo công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về XDNTM; lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết của cấp ủy các cấp, chính sách, pháp luật về XDNTM cũng như lãnh đạo công tác tổng kết thực tiễn, thi đua, khen thưởng về XDNTM trên địa bàn xã và tổng hợp kiến nghị, đề xuất của xã đối với cấp trên. Tổng kết thực hiện Chương trình XDNTM của Ninh Bình, đã có 100% số xã thành lập Ban chỉ đạo, Ban quản lý XDNTM

cấp xã, Ban phát triển thôn. Hệ thống tổ chức, quản lý XDNTM các cấp thường xuyên được kiện toàn và hoạt động có hiệu quả, nhiệm vụ của từng thành viên được phân công cụ thể, rõ ràng. 100% Ban chỉ đạo XDNTM cấp xã đều định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết công tác XDNTM; nắm bắt tình hình thực tiễn đưa ra các quyết định lãnh đạo, chỉ đạo; kịp thời báo cáo khó khăn vướng mắc và kết quả XDNTM lên cấp trên[3].

Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy, 60/60 thành viên Ban chỉ đạo XDNTM các cấp (100% người được hỏi) cho rằng Ban chỉ đạo, Ban quản lý XDNTM được thành lập, kiện toàn kịp thời và hoạt động có hiệu quả. 60/60 thành viên Ban phát triển thôn (100% người được hỏi) cũng cho rằng dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy xã mà trực tiếp là Ban chỉ đạo XDNTM cấp xã, Ban phát triển NTM thôn/xóm/bản đã được thành lập từ 7 đến 13 thành viên, Trưởng ban là đồng chí Bí thư chi bộ, cùng tham gia là trưởng xóm và đại diện các đoàn thể, chức sắc tôn giáo của xóm/thôn[2].

Khảo sát, điều tra 1.100 cán bộ xã, thôn, xóm và 700 người dân của 60 xã trên địa bàn tỉnh cho thấy, nhờ bám sát các Nghị quyết, chính sách pháp luật về XDNTM của cấp trên, Đảng bộ cấp xã và cán bộ, đảng viên trong xã đã nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo Nhân dân thực hiện thành công các mục tiêu nhiệm vụ đề ra. Trong đó, cán bộ, đảng viên luôn là những người gương mẫu, nòng cốt đi đầu trong thực hiện, nhất là trong giải phóng mặt bằng, hiến đất làm đường, đóng góp ngày công... Ngoài công tác tuyên truyền, vận động, đảng viên nêu cao tinh thần quyết tâm, kiên trì thuyết phục, giải thích cho người dân hiểu rõ nội dung, ý nghĩa của chương trình XDNTM. Qua đó, từng bước nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Nhân dân, hạn chế tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào vốn đầu tư của Nhà nước, động viên người dân tin tưởng vào chủ trương của Đảng, chủ động tham gia các phong trào ở địa phương. Nhờ phát huy dân chủ, tranh thủ được ý kiến của quần chúng nhân dân, nên những nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế, XDNTM mà Đảng ủy các xã ban hành hằng năm sát với tình hình thực tế, tạo tiền đề để thúc đẩy kinh tế, văn hoá, xã hội ở địa phương ngày càng phát triển. Qua số liệu khảo sát cho thấy đánh giá của cán bộ và người dân về thực hiện vai trò của Đảng bộ, cấp ủy cấp xã trong XDNTM đạt mức tốt đều ở mức cao trên 90%. Một số nhiệm vụ được đánh giá ở mức tốt gần như tuyệt đối số người được hỏi như: ban hành nghị quyết chuyên đề, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện (tỷ lệ tương ứng đối với cán bộ và người dân lần lượt là 99,27% và 97,71%); tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về xây dựng nông thôn mới (tỷ lệ tương ứng là 99,27% và 97,57%); nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và vận động Nhân dân tham gia thực hiện chương trình (tỷ lệ tương ứng là 98,18% và 91,43%); kiểm tra, giám sát, góp ý, phản biện (tỷ lệ tương ứng là 98,36% và 91,14%). 99,10 % số cán bộ được hỏi cho rằng Đảng bộ cấp xã đã nắm bắt tốt chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; 98,82 % ý kiến cho rằng Đảng bộ xã thực hiện tốt nhiệm vụ tổng kết thực tiễn XDNTM và 98,36% ý kiến nhận xét đạt mức tốt ở nhiệm vụ kiến nghị, đề xuất lên cấp trên[2].

Trong thực hiện chương trình XDNTM, Đảng ủy cấp xã đã chỉ đạo cấp ủy, chi bộ đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và vai trò tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Số liệu khảo sát người dân cũng cho thấy 91,14% ý kiến nhận xét Đảng bộ xã làm tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các chi bộ thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về XDNTM và 90,71% ý kiến nhận xét ở mức tốt đối với nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của người đứng đầu các chi bộ, các tổ chức đoàn thể ở thôn/xóm/bản trong XDNTM[2].

2.2.1.2. Vai trò của chính quyền cấp xã (Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân)

Vai trò của chính quyền xã ở tỉnh Ninh Bình thể hiện qua hiệu quả hoạt động của HĐND và UBND xã. HĐND xã giữ vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí và nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân ở 119 xã trên địa bàn tỉnh. UBND xã là cơ quan chấp hành của HĐND xã và là cơ quan hành chính nhà nước ở cơ sở của tỉnh Ninh Bình.

Trong XDNTM, vai trò của chính quyền cấp xã ở tỉnh Ninh Bình thể hiện ở hoạt động quản lý và điều hành của HĐND, UBND trên các phương diện như thành lập tổ chức bộ máy, hệ thống quản lý điều hành; ban hành nghị quyết, lập phê duyệt, tổ chức thực hiện đề án; xây dựng,

tổ chức thực hiện quy hoạch XDNTM; tuyên truyền, vận động Nhân dân, huy động các nguồn lực đáp ứng yêu cầu XDNTM; thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn và trực tiếp thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong XDNTM. Kết quả nổi bật như sau:

Căn cứ vào hướng dẫn của Ban chỉ đạo Xây dựng nông thôn mới các cấp, đến cuối tháng 6/2012, 100% số xã trên địa bàn tỉnh đã được UBND cấp huyện phê duyệt quy hoạch, đề án XDNTM. Đến nay, 119/119 xã đã rà soát điều chỉnh, cập nhật quy hoạch chung xã NTM và quy hoạch các khu chức năng phù hợp với quy định giai đoạn 2021-2025[3].

Xác định phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng là khâu dẫn đầu cho việc thực hiện các tiêu chí tiếp theo, chính quyền các xã đã quan tâm chỉ đạo quyết liệt, tổ chức huy động mọi nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ. Cùng với sự hỗ trợ ngân sách các cấp, hỗ trợ của tỉnh về xi măng làm đường, làm công trình thủy lợi, các phong trào người dân hiến đất, góp công lao động được Nhân dân đồng tình tham gia ủng hộ, nên kết cấu hạ tầng nông thôn đã phát triển vượt bậc. Đến nay 100% đường giao thông nông thôn được bê tông hóa và cứng hóa đạt chuẩn theo quy định, nhiều tuyến đường nông thôn đã được rải asphalt, lát vỉa hè, trồng cây xanh, trồng hoa tạo cảnh quan không gian nông thôn sạch đẹp, hiện đại[3].

Trong điều kiện tỉnh Ninh Bình có địa hình phức tạp; thời tiết có những năm khắc nghiệt (bão, lũ lụt, rét hại...), song chính quyền các xã đều xác định phát triển kinh tế là tiền đề quan trọng trong XDNTM, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân. Các địa phương đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, coi trọng việc hướng dẫn Nhân dân tham gia xây dựng các mô hình phát triển kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững. Do đó, thời gian qua, sản xuất nông, lâm, thủy sản, dịch vụ ở nông thôn luôn ổn định và có bước tăng trưởng khá, an ninh lương thực được đảm bảo. Cơ cấu kinh tế nông thôn, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch khá nhanh, các vùng cây chuyên canh tập trung gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm và phát triển du lịch được hình thành, chăn nuôi chuyển biến theo hướng trang trại, gia trại được quan tâm thực hiện theo định hướng tái cơ cấu lĩnh vực. Thủy sản tiếp tục phát triển theo phương thức đa dạng loại hình, đưa vào các mô hình nuôi thủy sản nước lợ phát huy lợi thế điều kiện tự nhiên của vùng và nâng cao tỷ suất hàng hoá, đã và đang được mở ra triển vọng ở nhiều địa phương. Nhiều mô hình phát triển sản xuất và các tổ đội, hợp tác xã được hình thành. Nhất là, các mô hình du lịch nông thôn phát triển mạnh mẽ gắn với các điểm, trung tâm du lịch lớn của tỉnh như: du lịch cộng đồng tại Khu Du lịch sinh thái Tràng An, Khu Du lịch Tam Cốc - Bích Động - huyện Hoa Lư; du lịch nông nghiệp nông thôn tại Khu Du lịch sinh thái Vân Long và Khu Du lịch sinh thái động Thiên Hà - Nho Quan; dịch vụ du lịch nông thôn dựa trên lịch sử của địa phương của xã Gia Sinh, huyện Gia Viễn; du lịch trải nghiệm làng nghề tại huyện Yên Mô,...

Các xã đã quan tâm, tập trung phát triển cơ sở vật chất văn hóa, giáo dục, thúc đẩy các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng từ xã đến thôn, xóm, bản, góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội và hủ tục lạc hậu; tăng cường công tác xử lý ô nhiễm môi trường, đã tổ chức các hoạt động bảo vệ và phát triển môi trường xanh - sạch - đẹp, văn minh theo bộ tiêu chí quốc gia NTM. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở thường xuyên được chỉnh trang; đa số có trồng cây xanh, giữ vệ sinh đảm bảo khang trang, an toàn; tại khu vực trung tâm các xã, Nhà Văn hóa các thôn (xóm, bản) có lắp đặt các trang thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao phục vụ nhu cầu sinh hoạt, tập luyện của Nhân dân, quan tâm đến đối tượng là trẻ em và người cao tuổi. Đến nay toàn tỉnh có 100% xã có nhà văn hóa xã, 100% thôn, xóm, bản có địa điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao cộng đồng[3].

Lực lượng công an xã và lực lượng tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở ngày càng được củng cố, kiện toàn về tổ chức, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Công an các xã đã chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp công tác, huy động lực lượng, phương tiện đảm bảo giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nông thôn, không để phát sinh các vụ việc khiếu kiện phức tạp đông người; công tác dân tộc, tôn giáo, văn hoá, tư tưởng được duy trì ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn nông thôn toàn tỉnh.

Kết quả khảo sát 1.100 cán bộ về vai trò của chính quyền cấp xã trong XDNTM cho thấy, mức độ thực hiện tốt các nhiệm vụ của HĐND và UBND đều được đánh giá với tỷ lệ trên 95%. Chẳng hạn, 99,23% ý kiến được hỏi cho rằng chính quyền xã nắm bắt chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở mức tốt; chỉ có 1/1100 (0,09%) ý kiến nhận xét ở mức yếu kém đối với HĐND xã. Tương ứng tỷ lệ đánh giá ở mức tốt đối với vai trò ban hành nghị quyết chuyên đề, kế hoạch đề án XDNTM là 98,95%; vai trò tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân là 98,18%; vai trò tổng kết thực tiễn XDNTM là 97,32%; vai trò chỉ đạo, quản lý, điều hành, phối hợp thực hiện và đề xuất, kiến nghị lên cấp trên đều có tỷ lệ 97,18%[2].

Kết quả khảo sát người dân cũng cho thấy, tuy tỷ lệ đánh giá việc thực hiện các vai trò của HĐND xã trong XDNTM với mức độ tốt đều đạt trên 91%. Chẳng hạn, 100% ý kiến được hỏi cho rằng HĐND xã thực hiện vai trò quyết định những nội dung về XDNTM dưới hình thức ban hành các nghị quyết đạt mức trung bình trở lên, trong đó 96,71% cho rằng đạt mức tốt. Tương ứng tỷ lệ đánh giá ở mức tốt đối với vai trò giám sát UBND xã thực hiện quy hoạch, kế hoạch XDNTM là 96%; vai trò đôn đốc, kiểm tra UBND xã và các tổ chức khác thực hiện nghị quyết của HĐND về XDNTM (95,43%); vai trò giám sát thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong XDNTM (93,55%); vai trò huy động nguồn lực XDNTM có tỷ lệ thấp nhất là 91,57%[2].

Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy UBND xã có một vai trò quan trọng mang tính quyết định trong việc thực hiện thành công Chương trình Mục tiêu Quốc gia về XDNTM ở tỉnh Ninh Bình. Phần lớn UBND các xã đã làm tốt những công việc quan trọng để tạo động lực cho cả HTCT vào cuộc như việc nắm bắt, tuyên truyền chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về XDNTM, xây dựng Đề án XDNTM, ban hành Quyết định thành lập Ban quản lý XDNTM, phân công các thành viên thực hiện đề án XDNTM. Tại hầu hết các địa phương được khảo sát đều ghi nhận sự vào cuộc tích cực, chủ động, có trách nhiệm cao của UBND xã trong tổ chức thực hiện XDNTM. Với chức năng quản lý, điều hành XDNTM, ngay sau khi được thành lập, kiện toàn, Ban quản lý XDNTM đã bắt tay vào việc khảo sát, đánh giá thực trạng để từ đó xác định nguồn lực cần thiết cho từng nội dung, từng phần việc.

Kết quả khảo sát cũng cho thấy, tỷ lệ đánh giá đạt mức tốt của cả cán bộ và người dân về thực hiện các vai trò của UBND cấp xã trong XDNTM đều rất cao. Chẳng hạn, 99,45% số cán bộ được hỏi cho rằng UBND xã thực hiện tốt vai trò nắm bắt chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về XDNTM. Tương ứng, tỷ lệ đánh giá mức độ tốt đối với vai trò ban hành đề án, kế hoạch là 99,09%; vai trò nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vận động Nhân dân tham gia (98,54%); vai trò tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân (98,45%)...; tỷ lệ thấp nhất đối với vai trò kiểm tra, giám sát, góp ý, phản biện vẫn đạt 97,36%. Đối với đánh giá của người dân, tỷ lệ cao nhất ở mức tốt là vai trò tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện XDNTM đạt 99,43%; tiếp theo là vai trò khảo sát, đánh giá thực trạng nông thôn theo Bộ tiêu chí nông thôn mới (97,14%); đối với các vai trò huy động nguồn lực, sử dụng, quản lý, thanh quyết toán nguồn vốn đầu tư XDNTM; tạo điều kiện thuận lợi cho cho đội ngũ cán bộ cơ sở quản lý, điều hành thực hiện chương trình; tổng kết công tác công tác XDNTM và thi đua, khen thưởng đều đạt tỷ lệ 96,57%; vai trò lập, điều chỉnh, quản lý quy hoạch NTM và tổ chức thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong XDNTM đạt 95,86%; 4/10 vai trò không có ý kiến đánh giá ở mức yếu kém[2].

2.2.1.3. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

Mặt trận Tổ quốc cấp xã ở tỉnh Ninh Bình là cơ sở chính trị của chính quyền, đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong tỉnh.

Trong XDNTM, được sự hướng dẫn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp trên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã đã tham mưu với Đảng ủy xã ban hành các văn bản chỉ đạo, phối hợp với các tổ chức thành viên cùng cấp xây dựng chương trình phối hợp thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Để hoàn thiện điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét, công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, Mặt trận Tổ quốc xã không chỉ tham gia ý kiến bằng văn bản đối với báo cáo kết quả thực hiện XDNTM của UBND xã mà Mặt trận Tổ quốc còn phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội của xã tiến hành lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trên địa bàn. Việc tổ chức lấy ý kiến được thực hiện trên từng khu dân cư của các xã đảm bảo đánh giá một cách trung thực, khách quan về kết quả, ý nghĩa, tác động xã hội và đặc biệt là góp phần nâng cao đời sống của Nhân dân từ việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về XDNTM đến việc triển khai thực hiện xây dựng và hoàn thành các tiêu chí. Gắn việc khơi dậy phát huy sự đóng góp của người dân trong XDNTM với phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia XDNTM.

Các hoạt động vì người nghèo và vận động ủng hộ chương trình an sinh xã hội nhằm nâng cao đời sống người dân nông thôn, giảm tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo ở các xã đã được Mặt trận Tổ quốc cấp xã triển khai thông qua các hình thức, như: vận động xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa và an sinh xã hội”, xây dựng Nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách... Từ năm 2017 đến nay, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã tích cực vận động và tham gia đóng góp, ủng hộ Quỹ hàng trăm tỷ đồng. Riêng năm 2023, Quỹ cấp xã đã tiếp nhận 15,2 tỷ đồng[4].

Trong phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường”, Mặt trận Tổ quốc cấp xã đã xây dựng và duy trì các mô hình như khu dân cư thực hiện hài hoà xoá đói giảm nghèo và bảo vệ môi trường; mô hình “Đạo Công giáo tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu”; triển khai, nhân rộng mô hình “Phân loại, xử lý rác thải bằng men vi sinh tại gia đình và địa bàn khu dân cư”; mô hình “Khu dân cư tự quản về văn minh du lịch”. Các mô hình đã đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức tự giác của Nhân dân trong việc tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn minh, góp phần quảng bá hình ảnh, con người Ninh Bình thân thiện, mến khách, chung tay phát triển du lịch cộng đồng, xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, giảm thiểu áp lực thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải của các ngành chức năng ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp với các ngành chức năng và các tổ chức thành viên triển khai thực hiện các chương trình như phối hợp với Công an xã đẩy mạnh phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc trong thời kỳ mới”, tổ chức tốt Ngày hội “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” vào dịp ngày 19/8 ở các khu dân cư; duy trì các câu lạc bộ “Xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng “Xứ, họ đạo bình yên”, “Chùa tịnh tiến về an ninh trật tự, gương mẫu thân thiện với môi trường”; duy trì và nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực..., mô hình “Vận động đồng bào có đạo và nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội” trên địa bàn toàn tỉnh.

Công tác giám sát và phản biện xã hội nhằm phát huy dân chủ, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh trong XDNTM cũng được Mặt trận Tổ quốc cấp xã của tỉnh quan tâm thực hiện. Nội dung giám sát tập trung vào các vấn đề liên quan mật thiết đến đời sống nhân dân như: việc huy động nguồn lực đóng góp XDNTM, NTM nâng cao, các khoản đóng góp của học sinh; về thực hiện chính sách xã hội; công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo công dân; các dự án, công trình xây dựng trên địa bàn; thực hiện dân chủ ở cơ sở và tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán và dịp Lễ hội, Tết trung thu...[4].

Kết quả khảo sát về việc thực hiện vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã trong XDNTM ở tỉnh Ninh Bình, cho thấy mức độ thực hiện vai trò đạt mức tốt có sự khác nhau giữa đánh giá của cán bộ và người dân trong các hoạt động, song đều đạt trên 91%. Theo đánh giá của 1.100 cán bộ, các hoạt động sau của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã được đánh giá tốt: tham gia xây dựng nghị quyết, đề án, kế hoạch và tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về XDNTM (98,09%); nắm bắt tâm tư,

nguyện vọng, vận động Nhân dân tham gia XDNTM (97,73%); tổng kết thực tiễn XDNTM (97,55%); đề xuất, kiến nghị lên cấp trên (97,18%); công tác thi đua, khen thưởng (96,82%); huy động các nguồn lực (96,27%); nắm bắt chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về XDNTM (94,36); chỉ đạo, điều hành, phối hợp thực hiện (92,82%) và kiểm tra, giám sát, góp ý, phản biện (92,55%)[2].

Kết quả khảo sát 700 người dân cũng cho thấy, các hoạt động sau của Mặt trận Tổ quốc xã được đánh giá tốt: tuyên truyền cho Nhân dân hiểu chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về XDNTM (96,71%); tuyên truyền vận động Nhân dân cùng tham gia lập và tổ chức thực hiện đề án, quy hoạch, kế hoạch XDNTM (96%); tuyên truyền, mở rộng dân chủ, giáo dục và cổ vũ quần chúng thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh (95,86%); vận động Nhân dân chấp hành Hiến pháp, pháp luật và các văn bản của chính quyền các (95,57%); vận động Nhân dân chỉnh trang khu dân cư, nhà ở, khuôn viên, vườn ao, tường rào để có cảnh quan đẹp, đảm bảo vệ sinh môi trường nông thôn (95,28%); vận động người dân phát triển sản xuất, lựa chọn mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập (95,14%); tổ chức thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong XDNTM (94,28%); tổ chức giám sát của cộng đồng dân cư triển khai xây dựng các công trình nông thôn mới trên mỗi địa bàn thôn, xã (94,14%); xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong XDNTM (94%); đấu tranh xóa bỏ thói hư, tật xấu, xây dựng, hình thành đạo đức, lối sống lành mạnh ở nông thôn (93,14%); tham gia quản lý, khai thác sử dụng và duy tu bảo dưỡng các công trình NTM trên mỗi địa bàn thôn, xóm, bản (92,86%); huy động nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân (92,14%); giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về XDNTM (92%) và góp ý, phản biện Nghị quyết, đề án, kế hoạch của Đảng ủy, chính quyền xã về XDNTM (91,43%)[2].

Đối với vai trò của Hội Nông dân xã: đến cuối năm 2023, Hội Nông dân tỉnh Ninh Bình có 134.095 hội viên, chủ yếu sinh hoạt ở các xã. Trong những năm qua, thực hiện phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, được sự hướng dẫn của cấp hội cấp trên, Hội Nông dân cấp xã đã tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia xây dựng và hoàn thành các tiêu chí xã về đích XDNTM, tuyên truyền duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí những xã đạt chuẩn NTM, phấn đấu đạt các tiêu chí XDNTM nâng cao, NTM kiểu mẫu tại các xã đã đăng ký theo kế hoạch. Vận động nông dân tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn và các công trình phúc lợi xã hội, xây dựng nhà văn hóa thôn, nhà tình nghĩa, tham gia thủy lợi nội đồng, xây dựng, sửa chữa kênh mương phục vụ sản xuất góp phần tạo dựng bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới; tham gia xây dựng và tổ chức giám sát việc thực hiện quy hoạch, vận động nông dân hiến đất, thực hiện dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất, tích cực tham gia tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con nuôi, từ đó nâng cao thu nhập. Riêng nhiệm kỳ 2018 – 2023, hội viên, nông dân toàn tỉnh đóng góp 252.656 ngày công lao động, hiến 288,83 ha đất, xây dựng sửa chữa hơn 2.445km đường giao thông nông thôn, sửa chữa, kiên cố hóa gần 305.107m3 kênh mương, đóng góp gần 106 tỷ đồng về xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn.

Xác định rõ vai trò, vị trí và tác động của kinh tế tập thể đối với sự phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, gia trại của nông dân, góp phần hoàn thành tiêu chí “Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn”, đến hết năm 2023, các cấp Hội Nông dân trong tỉnh đã trực tiếp tư vấn và hỗ trợ thành lập 218 Tổ hợp tác, 60 Hợp tác xã hoạt động trên các lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt, thủy sản, ngành nghề cơ khí, chế tác đá mỹ nghệ, mộc và dịch vụ thương mại, thông qua đó hội viên, nông dân liên kết với nhau để sản xuất theo chuỗi giá trị, góp phần phát triển nông nghiệp bền vững. Hội Nông dân các xã cũng đã thực hiện có hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và nhiều đề án như Đề án “Nông dân Ninh Bình nói không với thực phẩm bẩn”, “Phát triển điểm sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản an toàn”, “Bảo tồn, phát triển đàn dê và các sản phẩm từ dê núi Ninh Bình”, “Tuyên truyền vận động nông

dân ứng dụng chế phẩm sinh học trong sản xuất nông nghiệp”, “Hỗ trợ nông dân khởi nghiệp”, “Chuyển đổi số trong hoạt động của Hội Nông dân tỉnh Ninh Bình” giai đoạn 2021-2025,...

Công tác bảo vệ môi trường được Hội Nông dân các xã chú trọng bằng những việc làm cụ thể như: đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, vận động nông dân xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường, hướng dẫn nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gắn với bảo vệ môi trường. Đến nay, toàn tỉnh đã có 438 mô hình Hội nông dân tham gia bảo vệ môi trường.

Đối với vai trò của *Hội Liên hiệp phụ nữ* cấp xã: phụ nữ chiếm tỷ lệ 50,2% tổng dân số và 47,3 % lực lượng lao động toàn tỉnh Ninh Bình, trong đó có 216.287 người là hội viên, đạt tỷ lệ 85,7%. Trong XDNTM, Hội Phụ nữ cấp xã đã tích cực tuyên truyền các văn bản hướng dẫn, các kế hoạch của cấp Hội cấp trên về thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình do Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam được phân công chủ trì và phối hợp thực hiện; vận động hội viên, phụ nữ tham gia hưởng ứng phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tập trung xây dựng các mô hình mới, duy trì, nâng cao chất lượng, nhân rộng các mô hình hiệu quả; tích cực triển khai thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, mô hình “Gia đình 5 có, 3 sạch” nhằm góp phần thực hiện 11/19 tiêu chí xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, 7/10 tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tổ chức các hoạt động thiết thực hỗ trợ gia đình hội viên đạt tiêu chí “Gia đình không đói nghèo” và “Có sinh kế bền vững” góp phần thực hiện các tiêu chí NTM về Thu nhập, Nghèo đa chiều; Lao động; Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn. Hằng năm, 100% Hội Phụ nữ cấp xã có biện pháp cụ thể giúp phụ nữ nghèo, cận nghèo, khó khăn nâng cao chất lượng cuộc sống như trên cơ sở khảo sát phụ nữ nghèo, xác định nguyên nhân, phân công cán bộ giúp đỡ. 100% cơ sở Hội tổ chức hỗ trợ phụ nữ vay vốn với số tiền hơn 3.500 tỷ đồng cho hơn 51.000 người vay; 100% cơ sở Hội phối hợp tổ chức chuyển giao khoa học kỹ thuật với 2.100 buổi cho 119.000 lượt người dự nghe; phối hợp tổ chức 42 lớp dạy nghề cho 1.716 phụ nữ, tư vấn, giới thiệu việc làm cho 4006 phụ nữ. Từ năm 2021 đến nay, Hội phụ nữ cấp xã đã giúp đỡ hơn 1.000 hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn nâng cao chất lượng cuộc sống bằng nhiều hình thức như phụ nữ cho nhau vay không lấy lãi; hỗ trợ tiền mặt, ngày công, cây, con giống; lợn nhựa tiết kiệm; chi hội “Phụ nữ tiết kiệm từ thu gom phế liệu giúp phụ nữ nghèo”...

Hội tổ chức các hoạt động truyền thông, sinh hoạt câu lạc bộ, giao lưu, diễn đàn, hội thi về luật pháp, chính sách, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, chăm sóc giáo dục con, phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực gia đình, mua bán người, tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em,... hỗ trợ hộ gia đình đạt tiêu chí “*Không có thành viên vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội*”, “*Không có bạo lực gia đình*”, “*Không vi phạm chính sách dân số*”, “*Không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học*”; “*Có ngôi nhà an toàn; Có sức khỏe, Có tri thức; Có lối sống văn hóa*” góp phần thực hiện các tiêu chí NTM về Nhà ở, Văn hóa, Y tế, Giáo dục, Tiếp cận pháp luật, Quốc phòng an ninh.

100% Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã có mô hình “Ngày thứ Bảy sạch”, “Tuyến đường phụ nữ tự quản”, “Đường hoa/Đường cây phụ nữ” với chiều dài 1.500 km. Mô hình “Nhà sạch, vườn đẹp”, “Nhà sạch, đường đẹp” với hơn 10.000 hộ gia đình tham gia góp phần thực hiện tiêu chí NTM về Môi trường và Chất lượng môi trường sống.

Đoàn Thanh niên xã là lực lượng quan trọng, lực lượng xung kích trong các phong trào thanh niên thi đua lập nghiệp xây dựng quê hương văn minh giàu đẹp. Đến tháng 12/2023, tổng số thanh niên trong toàn tỉnh là 198.048 người, trong đó có 44.903 đoàn viên. Phong trào “*Tuổi trẻ Ninh Bình tình nguyện chung tay xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh*” được triển khai với nhiều mô hình, hoạt động sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm khẳng định rõ nét vai trò của tổ chức Đoàn trong tham gia XDNTM. Cán bộ, đoàn viên, thanh niên tích cực thực hiện nếp sống, ứng xử văn hóa; tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; xây dựng và sửa chữa các nhà văn hóa, các điểm vui chơi, tập luyện thể dục thể thao ngoài trời; tham gia phát triển kinh tế, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, ứng dụng công

nghệ cao, công nghệ xanh - sạch vào sản xuất; hỗ trợ vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh, đào tạo, tập huấn, hỗ trợ thanh niên tham gia chương trình *"Mỗi xã một sản phẩm"* (OCOP)... góp sức trẻ làm thay đổi diện mạo nông thôn. Trong 5 năm gần đây, các cấp bộ Đoàn trong tỉnh đã huy động nguồn lực sửa chữa, xây dựng mới 225 nhà văn hóa thôn, xóm; cải tạo, sửa chữa 276 điểm sinh hoạt vui chơi cho thanh thiếu nhi với tổng trị giá hơn 2,5 tỷ đồng; thấp sáng được 118 km đường quê trị giá gần 3,5 tỷ đồng; xây dựng 535 tuyến đường bích họa; tu sửa và làm mới 546 mô hình cột điện nở hoa; làm mới 91 *"Đường cờ thanh niên"* chiều dài 25,5 km; hỗ trợ tuyên truyền, hướng dẫn chuyển giao khoa học công nghệ cho 10 mô hình sản phẩm OCOP.

Các hoạt động tình nguyện bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được triển khai hiệu quả. Các cấp bộ Đoàn trong toàn tỉnh đã tổ chức cho đoàn viên, thanh niên trồng hơn 600.000 cây xanh, tổ chức hơn 3500 buổi dọn vệ sinh môi trường, bảo vệ nguồn nước, bảo vệ dòng sông quê hương, thông qua các hoạt động hưởng ứng *"Ngày môi trường thế giới"*, *"Ngày thứ Bảy tình nguyện"*, *"Ngày Chủ nhật xanh"*, chiến dịch *"Giờ trái đất"*, chương trình *"Vì một Việt Nam xanh"*, *"Hãy làm sạch biển"*, phong trào *"Chống rác thải nhựa"*... kịp thời tổ chức các đội hình thanh niên xung kích tham gia phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, tuyên truyền và tham gia phòng chống dịch bệnh... từng bước góp phần thay đổi thái độ, hành vi, thói quen sống thân thiện với môi trường của đoàn viên, thanh thiếu nhi và cộng đồng.

Với phong trào *"Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc"*, trên địa bàn toàn tỉnh, duy trì hiệu quả 21 tuyến đường thanh niên tự quản về an ninh trật tự, 320 đội xung kích giữ gìn an ninh trật tự, gần 200 tổ thanh niên tự quản và gần 400 vọng gác thanh niên với hơn 3.000 đoàn viên, thanh niên tham gia góp phần thực hiện tiêu chí NTM về Quốc phòng an ninh.

Hội Cựu chiến binh cấp xã ở tỉnh Ninh Bình là tổ chức chính trị - xã hội trong HTCT cấp xã, là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã của địa phương, với hơn 51.000 hội viên. Thực hiện kế hoạch, chương trình XDNTM của tỉnh, Hội Cựu chiến binh cấp xã trong tỉnh xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, chỉ có điểm xuất phát mà không có điểm kết thúc, vì vậy đã tích cực, chủ động xây dựng các chương trình hoạt động cụ thể. Đến nay, có trên 300 mô hình của Hội hoạt động có hiệu quả trên các lĩnh vực. Điển hình như mô hình nhà sạch, vườn đẹp; mô hình Câu lạc bộ vệ sinh môi trường; đường cây; đường cờ; dòng sông sạch; đường tranh bích họa; cổng trường an toàn giao thông; tổ bảo vệ an ninh thôn xóm, camera an ninh;... Bên cạnh thực hiện hiệu quả các mô hình do cựu chiến binh tự quản, Hội Cựu chiến binh các xã đã tích cực tham gia các hoạt động XDNTM phù hợp với điều kiện của từng địa phương. Riêng năm 2023, Hội Cựu chiến binh cấp xã trong tỉnh đã phát động 233 buổi ra quân vệ sinh môi trường, thu gom 2.034 tấn rác thải, khơi thông 32.476m cống rãnh mương máng, tham gia cùng địa phương trồng được 60.120 cây xanh các loại; tuyên truyền 54 buổi về XDNTM, có 320 hộ hiến đất với diện tích hiến đất là 9297m², tháo dỡ 453 m tường rào, tham gia làm 8.712 m đường giao thông nông thôn, 15000 ngày công tham gia xây dựng các công trình NTM, đóng góp vật liệu xây dựng các công trình tại địa phương, trị giá 167,6 triệu đồng.

Kết quả khảo sát 1.100 cán bộ cho thấy nhiều hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã được đánh giá ở mức tốt: nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vận động Nhân dân tham gia XDNTM (97,54%); tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về XDNTM (97,46%); nắm bắt chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về XDNTM (97,09%); chỉ đạo, điều hành, phối hợp thực hiện (95%); công tác thi đua, khen thưởng (94,91%); tham gia xây dựng nghị quyết, đề án, kế hoạch XDNTM (94,73%); huy động các nguồn lực (93,91%); kiểm tra, giám sát, góp ý, phản biện (92,64%); tổng kết thực tiễn XDNTM (90,91%) và đề xuất, kiến nghị lên cấp trên (90,73%)[2].

Khảo sát 700 người dân cũng cho thấy, các hoạt động sau của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã được đánh giá tốt: tuyên truyền cho Nhân dân hiểu chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về XDNTM (95%); tuyên truyền vận động Nhân dân cùng tham gia lập và tổ chức thực hiện đề án, quy hoạch, kế hoạch XDNTM (94,14%); tuyên truyền, mở rộng dân chủ, giáo

dục và cổ vũ quần chúng thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh (93,86%); vận động Nhân dân chấp hành Hiến pháp, pháp luật và các văn bản của chính quyền các (92,14%); vận động Nhân dân chỉnh trang khu dân cư, nhà ở, khuôn viên, vườn ao, tường rào để có cảnh quan đẹp, đảm bảo vệ sinh môi trường nông thôn (91,57%); giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về XDNTM (91%); góp ý, phản biện Nghị quyết, đề án, kế hoạch của Đảng ủy, chính quyền xã về XDNTM (90,86%); huy động nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân (90,71%); vận động người dân phát triển sản xuất, lựa chọn mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập (90,71%); tổ chức thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong XDNTM (90,43%); xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong XDNTM (90,29%); đấu tranh xoá bỏ thói hư, tật xấu, xây dựng, hình thành đạo đức, lối sống lành mạnh ở nông thôn (90,14%); tham gia quản lý, khai thác sử dụng và duy tu bảo dưỡng các công trình NTM trên mỗi địa bàn thôn, xóm, bản (87,86%); tổ chức giám sát của cộng đồng dân cư triển khai xây dựng các công trình nông thôn mới trên mỗi địa bàn thôn, xã (87,14%); phối hợp tổ chức dạy nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ hội viên, đoàn viên vay vốn sản xuất (87%); phối hợp vận động hội viên, đoàn viên tham gia các hoạt động an sinh xã hội (86,43%)[2].

2.2.2. Một số hạn chế

Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 08/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 chỉ rõ hạn chế: “Xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương nhất là các xã miền núi, bãi ngang ven biển còn gặp nhiều khó khăn; chất lượng cuộc sống, thu nhập người dân đã cải thiện nhưng chưa bền vững, hạn chế, chưa đồng đều giữa các vùng; một số tiêu chí đạt chuẩn theo quy định nhưng còn thấp hơn trung bình vùng Đồng bằng sông Hồng... Các mô hình xây dựng nông thôn mới gắn với chuyển đổi cơ cấu kinh tế, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa, phát triển làng nghề gắn với du lịch nông thôn chưa nhiều. Một số địa phương thực hiện xây dựng nông thôn mới còn nặng về xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư còn dàn trải, kém hiệu quả; nợ xây dựng cơ bản còn phát sinh và chưa được khắc phục; việc huy động nguồn vốn xã hội hoá chưa nhiều; vai trò tự quản trong nhân dân chưa phát huy hiệu quả”[1]. Những bất cập trên, có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân xuất phát từ những hạn chế của HTCT cấp xã. Cụ thể:

2.2.2.1. Đối với Đảng bộ cấp xã

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số địa phương chưa thật sự quyết liệt, chưa huy động được cả HTCT tích cực vào cuộc. Một bộ phận cấp ủy cơ sở chưa nhận thức tốt, đầy đủ về vai trò, nhiệm vụ, ý nghĩa và nội dung của Chương trình, cũng như chưa nhận thức tốt vị trí, vai trò của tổ chức đảng cơ sở trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo nên dẫn đến thiếu sáng tạo, thụ động và trông chờ cấp trên nhất là trong việc bổ sung, bố trí nguồn lực, thiếu phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể chính trị xã hội ở cơ sở trong công tác tổ chức thực hiện. Chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã liên quan đến XDNTM chưa cao.

Kết quả khảo sát 1.100 cán bộ cho thấy, vẫn còn sự đánh giá ở mức trung bình và yếu kém đối với một số hoạt động của Đảng bộ cấp xã trong XDNTM như: huy động các nguồn lực (2,81%); công tác thi đua, khen thưởng (1,82%); nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vận động Nhân dân tham gia (1,55%); kiểm tra, giám sát (1,55%) và đề xuất, kiến nghị lên cấp trên (1,55%). Kết quả khảo sát 700 người dân cũng cho thấy, nhiều hoạt động của cấp ủy có mức đánh giá trung bình và yếu khá cao như: kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của người đứng đầu các chi bộ, các tổ chức đoàn thể ở thôn, xóm, bản trong XDNTM (9,14%); kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về XDNTM (8,86%); nắm bắt tâm tư nguyện vọng của Nhân dân và tổng kết thực tiễn XDNTM (8,57%); nghe báo cáo, giải quyết các kiến nghị của các tổ chức cấp dưới và người dân về

XDNTM (8,43%); lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong XDNTM (8,28%) [2].

- Năng lực lãnh đạo, điều hành của một bộ phận cán bộ cơ sở còn nhiều bất cập, nhất là việc cụ thể hóa chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện ở địa phương còn yếu. Một bộ phận cán bộ trực tiếp triển khai thực hiện chương trình tại cơ sở thiếu kinh nghiệm thực tiễn, kỹ năng xử lý tình huống, năng lực quản lý XDNTM còn hạn chế, giải quyết các vụ việc chưa khoa học, hợp lý, chưa chủ động trong công tác tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện. Tính tiên phong gương mẫu của một số cán bộ trong tham gia XDNTM chưa cao [1].

Kết quả khảo sát 1.800 cán bộ và người dân cho thấy những bất cập của đội ngũ cán bộ trong XDNTM ở tỉnh Ninh Bình còn khá cao như: kỹ năng xử lý các tình huống phát sinh trong XDNTM còn yếu (46,61%); thiếu kỹ năng, kinh nghiệm trong triển khai XDNTM (42,28%); thiếu sự phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện Chương trình (35,33%); nhận thức, trình độ năng lực lãnh đạo, quản lý điều hành XDNTM chưa đáp ứng yêu cầu (21,67%); tinh thần trách nhiệm của cán bộ thực hiện Chương trình còn kém (10,5%); người đứng đầu chưa có trách nhiệm cao (7,05%); thậm chí cán bộ quản lý còn có biểu hiện vụ lợi (3,78%). Số liệu khảo sát đối với 1.100 cán bộ tự đánh giá về sự tham gia của mình trong XDNTM cho thấy, mới có 10,91% cán bộ trực tiếp đóng góp đất đai và nguyên vật liệu; 31,73% trực tiếp đóng góp ngày công; 35,91% trực tiếp đóng góp tiền hay mới có 67,18% đã dành thời gian để nghiên cứu vấn đề liên quan đến XDNTM [2].

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ và người dân còn chưa đầy đủ, quan tâm chưa đúng mức đến công tác phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường, cải thiện cảnh quan, không gian sống của khu vực nông thôn. Qua số liệu khảo sát 1800 cán bộ và người dân vẫn còn 21,67% số ý kiến nhận xét nhận thức của đội ngũ cán bộ về XDNTM chưa tốt; tỷ lệ tương ứng đối với người dân là 47,89% [2].

2.2.2.2. Đối với chính quyền xã (Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã)

- Một số chính quyền cơ sở, nhất là người đứng đầu chưa thật sự chủ động, sáng tạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ XDNTM; quá trình tổ chức thực hiện có nói, có lúc còn hình thức, thiếu quyết liệt; tính đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ XDNTM chưa cao. Khảo sát 1100 cán bộ cho thấy, hầu hết các hoạt động của chính quyền cấp xã vẫn còn đánh giá ở mức độ trung bình và yếu như: huy động các nguồn lực (3,41%); kiểm tra, giám sát (3,23%); công tác thi đua, khen thưởng (2,95%); chỉ đạo, quản lý, điều hành, phối hợp thực hiện (2,73%); đề xuất, kiến nghị lên cấp trên (2,73%); tổng kết XDNTM (2,59%); nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vận động Nhân dân tham gia Chương trình (2,54%) [2].

- Hội đồng nhân dân ở một số xã chưa thể hiện hết vai trò, chức năng, là đại diện cho Nhân dân, nhất là trong việc xây dựng nghị quyết, thực hiện chức năng giám sát còn chung chung hoặc lúng túng, một số đại biểu HĐND còn chưa tiếp thu, giải trình, phản ánh kịp thời ý chí, nguyện vọng của Nhân dân; chưa thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, giáo dục Nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Kết quả khảo sát 700 người dân về vai trò của HĐND xã trong XDNTM cho thấy vẫn còn nhiều ý kiến đánh giá chất lượng một số hoạt động chưa tốt như: huy động nguồn lực (8,43%); giám sát chuyên đề về hoạt động của Ban quản lý (6,86%); giám sát thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân (6,44%); tiếp thu, giải trình kiến nghị của Nhân dân liên quan đến XDNTM (5%); đôn đốc, kiểm tra, giám sát UBND xã và các tổ chức khác ở địa phương thực hiện nghị quyết của HĐND về XDNTM (4,57%); giám sát UBND xã tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch XDNTM (4%) và quyết định những nội dung về XDNTM thuộc thẩm quyền dưới hình thức Ban hành các Nghị quyết (3,29%) [2].

- Vai trò của UBND một số xã vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế, yếu kém trong công tác chỉ đạo, điều hành XDNTM. Thể hiện ở việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội còn lúng túng, trì trệ, công tác điều hành, hành chính đôi khi còn tùy tiện; tổ chức triển khai chỉ đạo của cấp trên về chương trình XDNTM còn mang tính thụ động, trông chờ và ỷ lại cấp trên; việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật, chống tệ nạn xã hội, chống tham nhũng, quản

lý tài nguyên đất đai còn chưa kịp thời, không sâu sát đến tận người dân; việc ban hành quy hoạch, kế hoạch có lúc chưa sát thực tế nên vẫn còn tình trạng chung chung và thiếu thường xuyên trong công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc. Kiến thức, kỹ năng về XDNTM của đội ngũ cán bộ UBND một số xã còn nhiều hạn chế, nhất là kiến thức, kỹ năng xử lý tình huống phát sinh khi thực thi nhiệm vụ. Đây là trở ngại lớn nhất cho việc thực hiện Chương trình. Kết quả khảo sát 1100 cán bộ cho thấy vẫn còn nhiều ý kiến nhận xét về trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ chưa tốt như: kỹ năng xử lý các tình huống phát sinh trong XDNTM còn yếu (41,55%); thiếu kỹ năng, kinh nghiệm trong triển khai XDNTM (40,09%); thiếu sự phối hợp chặt chẽ (38,91%); nhận thức của đội ngũ cán bộ về XDNTM chưa tốt (21,27%); năng lực quản lý, điều hành XDNTM chưa đáp ứng được yêu cầu (18,17%) [2].

2.2.2.3. Đối với Mặt Trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

- Trong quá trình triển khai XDNTM, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã ở một số nơi chưa nhận thức đầy đủ ý nghĩa và tầm quan trọng của thực hiện Chương trình. Công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện XDNTM ở một số địa phương chưa sâu, rộng, do đó việc nhận thức về nội dung, ý nghĩa và trách nhiệm thực hiện của một bộ phận nhân dân còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức cho hội viên, đoàn viên ở một số cơ sở chưa thường xuyên, chưa kịp thời.

- Một số cơ sở chưa chủ động, sáng tạo, tham mưu đề xuất với cấp ủy, UBND xã lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thực hiện Chương trình. Một số cán bộ của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã còn yếu về năng lực, chưa tích cực, chủ động tham gia vào phong trào thi đua XDNTM.

- Công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong việc triển khai thực hiện Chương trình có việc chưa chặt chẽ; việc tổ chức khảo sát, đánh giá, nắm bắt tình hình ở cơ sở có lúc chưa kịp thời. Hiệu quả thực hiện ở một số khu dân cư chưa cao.

- Phong trào nông dân phát triển kinh tế, ứng dụng công nghệ số vào sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản chưa đồng đều giữa các địa phương.

- Vai trò giám sát, phản biện xã hội và các vấn đề liên quan đến nghiên cứu chính sách phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã còn hạn chế trong phương pháp và cách làm.

- Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động ở một số nơi chưa đáp ứng kịp yêu cầu trong tình hình mới và nhu cầu của hội viên, đoàn viên. Một số mô hình đăng ký tham gia xây dựng NTM kết quả chưa rõ nét. Mô hình thực hiện tiêu chí về vệ sinh môi trường ở một số đơn vị chưa có tính bền vững.

- Thu nhập và đời sống của nông dân chưa đạt yêu cầu đề ra. Một số nơi đời sống của nông dân còn nhiều khó khăn, kết quả giảm nghèo chưa bền vững, chất lượng nguồn nhân lực ở nông thôn chưa cao, vai trò chủ thể, trách nhiệm của nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng NTM chưa được phát huy đầy đủ.

- Một bộ phận người dân nông thôn chưa tích cực, chủ động, tự giác tham gia xây dựng NTM. Vẫn còn hội viên, phụ nữ tham gia đạo lạ, mê tín dị đoan, tham gia khiêu khích đồng người, gây mất an ninh trật tự. Vấn đề việc làm, thu nhập cho phụ nữ nông thôn vẫn còn khó khăn. Tình trạng bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em vẫn phức tạp.

Kết quả khảo sát 1.100 cán bộ cho thấy, hầu hết các hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã vẫn còn mức đánh giá chưa tốt. Chẳng hạn: kiểm tra, giám sát, góp ý, phản biện (7,45%); chỉ đạo, điều hành, phối hợp thực hiện (7,18%); nắm bắt chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về XDNTM (5,64%); huy động các nguồn lực (3,73%); công tác thi đua, khen thưởng (3,18%). Tương tự, theo số liệu khảo sát 700 người dân đối với hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, tính chung vẫn còn một số hoạt động có tỷ lệ đánh giá chưa tốt khá cao: phối hợp tổ chức dạy nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ hội viên vay vốn để sản xuất (13,29%); phối hợp vận động hội viên (đoàn viên) tham gia các hoạt động xã hội từ thiện (13,29%); tham gia quản lý, khai thác sử dụng và duy tu bảo dưỡng các công trình nông thôn

mới trên địa bàn (12,61%); tổ chức giám sát của cộng đồng dân cư triển khai xây dựng các công trình nông thôn mới trên mỗi địa bàn thôn (xóm, bản) (11,82%); giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về XDNTM (11,61%); góp ý, phản biện Nghị quyết, đề án, kế hoạch của Đảng ủy, chính quyền xã về XDNTM (10,86%); huy động nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân (10,36%); vận động Nhân dân phát triển sản xuất, xây dựng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập (9,89%);...

2.3. Một số bài học kinh nghiệm từ thực tiễn phát huy vai trò của hệ thống chính trị cấp xã ở tỉnh Ninh Bình trong xây dựng nông thôn mới

Từ kết quả nghiên cứu thực trạng thực hiện vai trò của HTCT cấp xã trong XDNTM ở tỉnh Ninh Bình, chúng tôi nêu ra một số kinh nghiệm sau đây:

Thứ nhất, có quan điểm đúng đắn, kiên định, kiên trì trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; xác định rõ xây dựng NTM là Chương trình có tác động lớn, toàn diện đến xã hội nông thôn; huy động cả HTCT và toàn xã hội vào cuộc một cách quyết liệt, với nguyên tắc: “Dựa vào dân để lo cuộc sống cho dân”, “Dừng lại là rút chuẩn”, luôn quán triệt phương châm của Ban chỉ đạo Trung ương “Nông thôn mới có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc”. Do đó, công tác chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền phải đồng bộ, nhất quán và liên tục, phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong từng giai đoạn và huy động được sự tham gia của cả HTCT.

Thứ hai, quá trình thực hiện, phải đặc biệt quan tâm công tác tuyên truyền, vận động, đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức, ý thức của đội ngũ cán bộ, người dân và cộng đồng, tạo sự đồng thuận cao trong tổ chức thực hiện. Biết lựa chọn các nội dung trọng tâm, gắn với lợi ích thiết thực của người dân, cộng đồng và kiên trì tổ chức thực hiện; xây dựng mô hình, điển hình tốt, thuyết phục để nhân rộng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở trong các hoạt động xây dựng NTM. Mọi việc làm phải dựa trên nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, phát huy vai trò của cộng đồng, quán triệt sâu sắc nguyên tắc “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”.

Thứ ba, có cách làm sáng tạo trong huy động nguồn lực, nhất là nguồn xã hội hóa; ngân sách nhà nước chủ yếu mang tính hỗ trợ, kích hoạt, đánh giá theo kết quả đầu ra; phân cấp, trao quyền chủ động cho cơ sở, người dân và cộng đồng; tăng cường sinh hoạt, đối thoại, phát huy cao dân chủ cơ sở; công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng nguồn lực, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tạo sự tin tưởng của người dân, cộng đồng và toàn xã hội. Ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu mang tính động lực, chú trọng đến phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, công tác môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thứ tư, Ban chỉ đạo NTM cấp xã phải có đầy đủ các thành viên đại diện các tổ chức trong HTCT cơ sở; xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể, bài bản, có phân công, phân nhiệm rõ ràng với các giải pháp đồng bộ, nguồn lực phù hợp để thực hiện. Cán bộ làm NTM phải có năng lực, kinh nghiệm, phong cách làm việc tận tụy, hy sinh và luôn biết tìm tòi, sáng tạo; lấy kết quả đầu ra làm thước đo đánh giá, xếp loại tổ chức, cá nhân, phân công, bố trí cán bộ; đặc biệt là phải phát huy được vai trò người đứng đầu cấp ủy, chính quyền.

Thứ năm, việc thực hiện XDNTM mới phải được gắn với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước của các tổ chức chính trị - xã hội để tạo ra phong trào thi đua chung có bề rộng và chiều sâu, giải quyết các vấn đề còn vướng mắc, hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng HTCT ở cơ sở ngày càng vững mạnh. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm “Huy động nguồn lực từ cộng đồng là quyết định, sự tham gia của doanh nghiệp và xã hội là quan trọng, sự hỗ trợ từ ngân sách nhà nước là cần thiết”.

Thứ sáu, chú trọng hoạt động giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và phối hợp thực hiện phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Thứ bảy, tuân thủ chế độ sơ kết, giao ban để kiểm tra tiến độ triển khai trong đó có trách

nhiệm của tập thể, cá nhân được phân công. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc, làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, có cơ chế khen thưởng, khích lệ, động viên kịp thời các đơn vị, tổ chức, gia đình và cá nhân làm tốt, có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia XDNTM trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Kết luận

Trong những năm qua, HTCT cấp xã ở tỉnh Ninh Bình đã chủ động, tích cực, sáng tạo, tập trung nguồn lực, xác định hoạt động trọng tâm lãnh đạo, chỉ đạo XDNTM, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện bài bản, tăng cường phối hợp, thường xuyên kiểm tra, giám sát. Các hoạt động tham gia XDNTM của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở 119 xã trong tỉnh được triển khai toàn diện trên các lĩnh vực đã hỗ trợ hội viên, đoàn viên, Nhân dân phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập, tạo việc làm, giảm nghèo; nâng cao kiến thức mọi mặt, rèn luyện tiêu chí con người Việt Nam thời đại mới, xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển đời sống văn hóa tinh thần; tập hợp, thu hút hội viên, đoàn viên tham gia xây dựng HTCT vững mạnh ở cơ sở. Có nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả, điển hình tiêu biểu có sức lan tỏa nhanh trong cộng đồng. Trên cơ sở phân tích thực trạng vai trò của HTCT cấp xã ở tỉnh Ninh Bình trong XDNTM, bài viết đã rút ra một số bài học kinh nghiệm để phát huy tốt vai trò của HTCT cơ sở của tỉnh trong XDNTM, trước hết cần tăng cường sự lãnh, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cơ sở. Đây là vấn đề có ý nghĩa quan trọng vì sự lãnh đạo đúng đắn của cấp ủy, chính quyền các cấp là nhân tố cơ bản, quyết định sự thành công trong điều hành, quản lý các công việc ở cơ sở nói chung, XDNTM nói riêng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình (2021), *Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 08/11/2021 về xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*.
- [2] Trường Chính trị tỉnh Ninh Bình (2024), *Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát, phỏng vấn phục vụ nghiên cứu đề tài khoa học cấp tỉnh*.
- [3] Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình (2023), *Báo cáo số 170/BC-UBND ngày 19/9/2023 về kết quả triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021 - 2023*.
- [4] Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Ninh Bình (2023), *Báo cáo số 2531/BC-MTTQ-BTT ngày 11/12/2023 Kết quả triển khai thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” năm 2023*.

